Post: Contact:
Air Navigation Department
119 Nguyen Son Str.,
Long Bien Dist.,
Ha Noi, Viet Nam
Tel: +84 24 38274191
Fax: +84 24 38274194
E-mail: and@caa.gov.vn
Web: http://caa.gov.vn

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
CIVIL AVIATION AUTHORITY OF VIET NAM

AIP SUP
10/24
Có hiệu lực từ
Effective from
21 MAR 2024
Được xuất bản vào
Published on
05 MAR 2024

DANH MỤC CÁC SÂN BAY DỰ BỊ PHỤC VỤ KHAI THÁC CHO CÁC HOẠT ĐỘNG BAY HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG (AD)

LIST OF ALTERNATE AERODROMES SERVING CIVIL AVIATION OPERATIONS (AD)

1 GIỚI THIỆU

Tập bổ sung AIP này nhằm thông báo danh mục các sân bay dự bị phục vụ khai thác cho các hoạt động bay hàng không dân dụng (AD).

1 INTRODUCTION

This AIP Supplement aims at notifying the list of alternate aerodromes serving civil aviation operations (AD).

2 CHI TIẾT

2.1 Danh mục các sân bay dự bị như sau:

2 DETAILS

2.1 The list of alternate aerodromes is as follows:

STT No	Chỉ địa danh sân bay Location Indicator	Name of City/Aerodrome Tên thành phố/Sân bay	Dự bị cất cánh/hạ cánh Alternate for take-off/ landing	Dự bị trên đường bay Alternate on the ATS route
1.	VVBM	Dak Lak/Buon Ma Thuot DOM	Chuyến bay nội địa Domestic flight	Chuyến bay nội địa Domestic flight
2.	VVCA	Quang Nam/Chu Lai DOM	Chuyến bay nội địa Domestic flight	Chuyến bay nội địa (Riêng chuyến bay quốc tế chỉ sử dụng trong trường hợp khẩn cấp) Domestic flight (International flight is only used in emergencies)
3.	VVCI	Hai Phong/Cat Bi INTL	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights
4.	VVCR	Khanh Hoa/Cam Ranh INTL	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights
5.	VVCT	Can Tho/Can Tho INTL	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights
6.	VVDH	Quang Binh/Dong Hoi DOM	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế (Riêng chuyến bay quốc tế chỉ sử dụng trong trường hợp khẩn cấp) Domestic, international flights (International flight is only used in emergencies)
7.	VVDL	Lam Dong/Lien Khuong DOM	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế (Riêng chuyến bay quốc tế chỉ sử dụng trong trường hợp khẩn cấp) Domestic, international flights (International flight is only used in emergencies)
8.	VVDN	Da Nang/Da Nang INTL	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights

STT No	Chỉ địa danh sân bay Location Indicator	Name of City/Aero-drome Tên thành phố/Sân bay	Dự bị cất cánh/hạ cánh Alternate for take-off/ landing	Dự bị trên đường bay Alternate on the ATS route
9.	VVNB	Ha Noi/Noi Bai INTL	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights
10.	VVPB	Hue/Phu Bai INTL	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights
11.	VVPC	Binh Dinh/Phu Cat DOM	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế (Riêng chuyến bay quốc tế chỉ sử dụng trong trường hợp khẩn cấp) Domestic, international flights (International flight is only used in emergencies)
12.	VVPQ	Kien Giang/Phu Quoc INTL	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights
13.	VVTS	Ho Chi Minh/Tan Son Nhat INTL	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights
14.	VVTX	Thanh Hoa/Tho Xuan DOM	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế (Riêng chuyến bay quốc tế chỉ sử dụng trong trường hợp khẩn cấp) Domestic, international flights (International flight is only used in emergencies)
15.	VVVH	Nghe An/Vinh DOM	Chuyến bay nội địa, quốc tế Domestic, international flights	Chuyến bay nội địa, quốc tế (Riêng chuyến bay quốc tế chỉ sử dụng trong trường hợp khẩn cấp) Domestic, international flights (International flight is only used in emergencies)

Ghi chú:

22 sân bay của Việt Nam đều được sử dụng làm sân bay dự bị cất cánh cho những chuyến bay khởi hành từ sân bay đó.

Note:

22 aerodromes in Viet Nam are used as alternate aerodromes for flights departing from those aerodromes.

2.2 Điều chỉnh sân bay dự bị cất cánh trong trang Tiêu chuẩn Khai thác tối thiểu

Các nội dung điều chỉnh được bôi đậm.

2.2 The adjustment of take-off alternate aerodrome in AD Operational Minima page

The adjusted contents are bold.

STT No	Tham chiếu AIP Việt Nam Refer to Viet Nam AIP	Sân bay dự bị cất cánh Take-off alternate aerodrome
1.	AD 2-VVCA-3-1	**Đà Nẵng, Phú Bài, Phù Cát** **Da Nang, Phu Bai, Phu Cat**
2.	AD 2-VVCM-3-1	**Tân Sơn Nhất, Cần Thơ** **Tan Son Nhat, Can Tho**
3.	AD 2-VVCS-3-1	**Tân Sơn Nhất, Vũng Tàu (CAT A, B), Cần Thơ** **Tan Son Nhat, Vung Tau (CAT A, B), Can Tho**
4.	AD 2-VVCT-3-1	• Các chuyến bay quốc tế: Tân Sơn Nhất, Phú Quốc • **Các chuyến bay nội địa: Tân Sơn Nhất, Phú Quốc** • For international flights: Tan Son Nhat, Phu Quoc • **For domestic flights: Tan Son Nhat, Phu Quoc**

STT No	Tham chiếu AIP Việt Nam Refer to Viet Nam AIP	Sân bay dự bị cất cánh Take-off alternate aerodrome
5.	AD 2-VVDN-3-1	• Các chuyến bay quốc tế: Nội Bài, Tân Sơn Nhất • **Các chuyến bay nội địa: Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Phú Bài, Chu Lai, Phù Cát, Vinh** • For international flights: Noi Bai, Tan Son Nhat • **For domestic flights: Noi Bai, Tan Son Nhat, Phu Bai, Chu Lai, Phu Cat, Vinh**
6.	AD 2-VVNB-3-1	• **Các chuyến bay quốc tế: Đà Nẵng, Cát Bi, Viên Chăn and các sân bay khác thích hợp** • **Các chuyến bay nội địa: Đà Nẵng, Cát Bi, Thọ Xuân, Vinh, Đồng Hới** • **For international flights: Da Nang, Cat Bi, Vientiane and other appropriate aerodromes** • **For domestic flights: Da Nang, Cat Bi, Tho Xuan, Vinh, Dong Hoi**
7.	AD 2-VVPC-3-1	**Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất, Phú Bài, Buôn Ma Thuột** **Da Nang, Tan Son Nhat, Phu Bai, Buon Ma Thuot**
8.	AD 2-VVPQ-3-1	• Các chuyến bay quốc tế: Tân Sơn Nhất, Cần Thơ • **Các chuyến bay nội địa: Tân Sơn Nhất, Cần Thơ** • For international flights: Tan Son Nhat, Can Tho • **For domestic flights: Tan Son Nhat, Can Tho**
9.	AD 2-VVRG-3-1	**Tân Sơn Nhất, Cần Thơ** **Tan Son Nhat, Can Tho**
10.	AD 2-VVTS-3-1	• Các chuyến bay quốc tế: Đà Nẵng, Nội Bài, Cần Thơ, Băng Cốc, Phnôm Pênh và các sân bay khác thích hợp • **Các chuyến bay nội địa: Đà Nẵng, Nội Bài, Cần Thơ, Buôn Ma Thuột, Cam Ranh** • For international flights: Da Nang, Noi Bai, Can Tho, Bangkok, Phnom Penh and other appropriate aerodromes • **For domestic flights: Da Nang, Noi Bai, Can Tho, Buon Ma Thuot, Cam Ranh**

3 HIỆU LỰC

Tập bổ sung AIP này sẽ có hiệu lực từ 0001 ngày 21/3/2024.

4 HỦY BỎ

Tập bổ sung AIP này sẽ còn hiệu lực cho đến khi nội dung được đưa vào AIP Việt Nam.

- HẾT -

3 EFFECT

This AIP Supplement shall become effective from 0001 on 21 MAR 2024.

4 CANCELLATION

This AIP Supplement shall remain in force until its content has been incorporated into the Viet Nam AIP.

- END -